

Bản án số: 20/2024/HS-ST

Ngày 24/4/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Ngọc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Văn Nghi và bà Đào Thị Thanh Thơm

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Trần Quang Toại - Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2024, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2024/TLST-HS ngày 08/4/2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐXXST-HS, ngày 12/4/2024 đối với:

Bị cáo: Vũ Văn K, sinh năm 1994, tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn C, con bà: Trần Thị T; vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/01/2024, chuyển tạm giam từ ngày 21/01/2024 tại Nhà tạm giữ - Công an huyện K. Ngày 26/01/2024 điều chuyển đến tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay “có mặt tại phiên tòa”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Đặng Văn H, sinh năm 1991; nơi cư trú: xóm 5, xã K1, huyện K, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”.

- Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1975; nơi cư trú: xóm 6, xã K2, huyện K, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”.

- Anh Vũ Văn C, sinh năm 1973; nơi cư trú: xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình “có mặt”.

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1988; nơi cư trú: xóm 5, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”.

Người làm chứng: anh Phạm Văn K “vắng mặt”.

Người chứng kiến: anh Bùi Quang Đ1, chị Vũ Thị H2 “vắng mặt”; chị Trần Thị T “có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do là người sử dụng ma túy và không có tiền tiêu xài cá nhân nên Vũ Văn K nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho người khác nhằm kiếm lời. Sáng ngày 13/01/2024, K điều khiển xe mô tô BKS 35K1 - 563.54 từ nhà đến khu công nghiệp thuộc xóm 12, xã Đ, huyện K. Tại đây, K mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Heroine với giá 500.000 đồng. Sau đó K mang về nhà tại xóm 3, xã K, huyện K chia gói ma túy thành 05 phần, K sử dụng hết 01 phần, còn lại K gói thành 04 gói nhỏ cất giấu với mục đích ai hỏi mua thì bán.

Chiều ngày 13/01/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Đặng Văn H sinh năm 1991; trú tại: xóm 5, xã K1 và Nguyễn Minh Đ sinh năm 1975 trú tại: xóm 6, xã K2, huyện K thống nhất với nhau góp mỗi người 200.000 đồng để mua ma túy sử dụng. Sau đó H gọi điện cho K hỏi mua 400.000 đồng ma túy loại Heroine, K đồng ý và hẹn H đến khu vực công CT10 thuộc xóm 3, xã K, huyện K. K lấy 02 gói ma túy cầm ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô BKS 35K1 - 563.54 ra gặp H. Hồi 16 giờ 40 phút cùng ngày cả ba gặp nhau tại điểm hẹn, khi H định trao đổi với K lý do Đ không có tiền nên không mua ma túy nữa thì bị Tổ công tác của Công an huyện K và Công an xã K phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ trong tay trái của K 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng (ký hiệu QT), xe mô tô BKS 35K1 - 563.54 và điện thoại di động nhãn hiệu Vivo lắp sim số “0817026445” (ký hiệu ĐT1). Thu của H số tiền 300.000 đồng (ký hiệu T) và điện thoại di động nhãn hiệu Masstel lắp sim số “0942945104” (ký hiệu ĐT2).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn K, Cơ quan điều tra thu giữ trên giường ngủ 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 dao lam (ký hiệu K2), trong vỏ chăn nhưng 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng (ký hiệu K1).

Tiến hành mở niêm phong những gói nhỏ thu giữ của K được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, cân khối lượng xác định: 02 gói ký hiệu QT có khối lượng 0,15 gam (ký hiệu M1); 02 gói ký hiệu K1 có khối lượng 0,12 gam (ký hiệu M2) gửi trưng cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 170/KL-KTHS-MT ngày 21/01/2024 của Phòng KTHS - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu gửi giám định kí hiệu M1 có khối lượng 0,1457 gam, kí hiệu M2 có khối lượng 0,1239 gam. Tổng khối lượng hai mẫu M1, M2 là 0,2696 gam đều là ma túy, loại Heroine.

Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự và là chất ma túy được quy định tại Danh mục IA, số thứ tự 9, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKS-KS ngày 07/4/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Văn K phạm tội “Mua bán trái phép

chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **từ 27 tháng đến 30** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 13/01/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi số 170 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M1 là 0,0888 gam, M2 là 0,0822 gam đều là ma túy loại heroine và toàn bộ vỏ giấy gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì ký hiệu VC1 niêm phong điện thoại và vỏ phong bì ký hiệu ĐT1; 01 phong bì ký hiệu K2 bên trong có 01 mảnh giấy bạc màu vàng và 01 dao lam; 02 vỏ phong bì ký hiệu T, ĐT2; 01 phong bì bên trong có 04 mảnh giấy bạc màu vàng và các vỏ phong bì niêm phong ban đầu. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo thu giữ của bị cáo.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi nêu trên. Bị cáo và người liên quan không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và điều luật áp dụng: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét; Biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai người chứng kiến; kết luận giám định số 170/KL-KTHS-MT ngày 21/01/2024 của Phòng KTHS - Công an tỉnh Ninh Bình, đã có đủ cơ sở khẳng định: hồi 16 giờ 40 phút ngày 13/01/2024, tại khu vực cổng CT10 thuộc xóm 3, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Vũ Văn K có hành vi mang theo người 0,1457 gam ma túy loại Heroine mục đích để bán cho Đặng Văn H với giá 400.000 đồng, đồng thời cất giấu trái phép 0,1239 gam Heroine tại nơi ở của mình với mục đích để bán cho người khác nhằm thu lợi bất chính là vi phạm pháp luật hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy.

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

.....

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi đối chiếu về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo, thì hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nhưng chỉ vì hám lợi bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội, điều đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo không tốt, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, qua điều tra xác minh và tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của người đàn ông không quen biết tại khu công nghiệp thuộc xóm 12, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nếu gặp lại cũng không nhận dạng được vì không biết tên, địa chỉ của người đó. Do vậy, không có cơ sở xác minh làm rõ.

Đối với hành vi Đặng Văn H và Nguyễn Minh Đ đều là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 13/01/2024, cả hai thỏa thuận góp tiền mua ma túy của K để sử dụng nhưng sau đó tự ý không mua nữa trước khi K bị bắt quả tang. Do đó hành vi của H và Đ không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã nhắc nhở, rút kinh nghiệm và thông báo về địa phương nơi cư trú để theo dõi, quản lý.

[5] Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của anh Đặng Văn H. Quá trình điều tra xác định đây là tiền của anh H do lao động mà có và tự ý không mua ma túy nữa trước khi bị cáo bị bắt. Cơ quan điều tra Công an huyện K đã trả lại cho anh H là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen có lắp sim số 0942945104 thu giữ của Đặng Văn H. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1988; nơi cư trú: xóm 5, xã Đ, huyện K, tỉnh

Ninh Bình. Anh L không biết H mượn điện thoại để liên lạc mua ma túy. Do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã trả lại cho anh L chiếc điện thoại trên là đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 35K1 - 563.54 thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Vũ Văn C sinh năm 1973; trú tại xóm 3, xã K, huyện K (bố đẻ bị cáo), anh C không biết K mượn xe của mình để đi bán ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh C là đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với 01 phong bì niêm phong ghi số 170 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M1 là 0,0888 gam, M2 là 0,0822 gam đều là ma túy loại Heroine và toàn bộ vỏ giấy gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì ký hiệu VC1 niêm phong điện thoại và vỏ phong bì ký hiệu ĐT1; 01 phong bì ký hiệu K2 bên trong có 01 mảnh giấy bạc màu vàng và 01 dao lam; 02 vỏ phong bì ký hiệu T, ĐT2; 01 phong bì bên trong có 04 mảnh giấy bạc màu vàng và các vỏ phong bì niêm phong ban đầu, là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo thu giữ của bị cáo. Đây là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 34; Điều 45; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 254; Điều 299 và Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Vũ Văn K phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn K **30** (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 13/01/2024.

2. Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 170 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M1 là 0,0888 gam, M2 là 0,0822 gam đều là ma túy

loại Heroine và toàn bộ vỏ giấy gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì ký hiệu VC1 niêm phong điện thoại và vỏ phong bì ký hiệu ĐT1; 01 phong bì ký hiệu K2 bên trong có 01 mảnh giấy bạc màu vàng và 01 dao lam; 02 vỏ phong bì ký hiệu T, ĐT2; 01 phong bì bên trong có 04 mảnh giấy bạc màu vàng và các vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo thu giữ của bị cáo

(Chi tiết như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

3. Án phí: buộc bị cáo Vũ Văn K phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện K;
- THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hưng